

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27-6-2019

(*V/v kiện xin li hôn*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dũng; Ông Nguyễn Xuân Vinh

-Thư ký phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc li hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Phạm Văn H- sinh năm 1971

Địa chỉ: xóm K, xã N, thành phố V, Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị N- sinh năm 1968

Địa chỉ: xóm 11, xã N, huyện N, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin li hôn đề ngày 10.3.2019 và các lời khai, biên bản phiên hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là anh Phạm Văn H trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị N vào ngày 09.3.2012; đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chủ yếu là do không tìm hiểu nhau kỹ càng nên không phù hợp về quan điểm sống và luôn rơi vào tình trạng căng thẳng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Bản thân hai vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau nữa nên đã sống li thân từ năm 2013; chị N đã bỏ về sống bên nhà ngoại tại xóm 11 xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh làm đơn xin li hôn với chị N để giải thoát ràng buộc cho nhau- mỗi người tìm hạnh phúc mới của mình.

Về con cái: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản- nợ và vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị N không hợp tác với Tòa án nên không có lời khai, lời trình bày nào và cũng không có mặt tại phiên tòa. Qua xác minh, điều tra tại địa phương thì từ năm 2013, chị Nguyễn Thị N về ở tại nhà bố mẹ đẻ thuộc xóm 11, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cho đến nay. Chị N đã được giao các văn bản, tài liệu của Tòa án nhưng không nhận, thường xuyên vắng nhà nên đã được niêm yết công khai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành và người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước lúc nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc thụ lý đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyển hồ sơ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát, thời hạn giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Văn H được li hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập lời khai đương sự, họp phiên công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải hợp lệ; việc các đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Bản thân chị Nguyễn Thị N nhận các văn bản tài liệu của Tòa án một cách hợp lệ như giao trực tiếp, niêm yết nhưng không hợp tác nên tuy không có bản khai, ý kiến và không có mặt tại phiên Tòa nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị là đúng quy định của pháp luật và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

{2} Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét ngày 10.3.2012 anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị N đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại điều 8, điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp.

{2.1} Về tình cảm: Xét anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị N lấy nhau vào ngày 10.3.2012; Hôn nhân có đăng ký và hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian chung sống với nhau thì vợ chồng liên tục phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không phù hợp, quan điểm sống khác biệt dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Từ hơn 6 năm cho đến nay vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ. Mặc dù Tòa án triệu tập với mong muốn hòa giải, phân tích để vợ chồng quay về chung sống nhưng chị vẫn không hợp tác để làm việc với Tòa án, tỏ rõ ý chí không có ý muốn đoàn tụ. Xét nguyện vọng tha thiết xin được li hôn của anh Phạm Văn H là hợp pháp, không trái đạo đức xã hội nên cần áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho anh H được li hôn với chị Nguyễn Thị N.

{2.2} Về con chung: Vợ chồng không có con chung

{2.3} Về tài sản chung, nợ và cho vay nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

{2.4} Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu 300.000đ án phí li hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử:

{1} Về tình cảm: cho anh Phạm Văn H được li hôn với chị Nguyễn Thị N.

{2} Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí li hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai số 0005579 ngày 11.4.2019; anh H đã nộp đủ án phí li hôn.

{3} Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Chi cục THA dân sự Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, UBND xã NT;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Loan Hòa